

Số: 37 /BC-UBND

Thái Bình, ngày 14 tháng 4 năm 2019

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình kinh tế - xã hội quý I và nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2019 tỉnh Thái Bình.**

#### **I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI QUÝ I**

##### **1. Về phát triển kinh tế**

Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP, giá so sánh 2010) ước đạt trên 12.349 tỷ đồng, bằng 22,5% kế hoạch năm, tăng 9,33% so với cùng kỳ năm 2018. Tổng giá trị sản xuất ước đạt trên 33.547 tỷ đồng, bằng 22,2% kế hoạch năm, tăng 11,41% so với cùng kỳ; trong đó: khu vực nông lâm nghiệp và thủy sản ước đạt gần 6.435 tỷ đồng, tăng 2,87%; khu vực công nghiệp và xây dựng ước đạt gần 20.600 tỷ đồng, tăng 15,83%; khu vực dịch vụ ước đạt 6.512 tỷ đồng, tăng 7,27% so với năm 2018.

Cơ cấu kinh tế: ngành Nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 26,37%, ngành Công nghiệp – Xây dựng chiếm 36,82%, ngành Dịch vụ chiếm 36,81%.

##### **1.1. Sản xuất nông, lâm, thủy sản và xây dựng nông thôn mới**

Giá trị sản xuất (giá so sánh 2010) ngành nông nghiệp ước đạt 5.389 tỷ đồng tăng 2,19% so với cùng kỳ; trong đó trồng trọt tăng 2,5%, chăn nuôi tăng 1,8%, thủy sản tăng 6,6% so với cùng kỳ năm 2018.

Tổng diện tích lúa xuân đạt 77.952 ha, giảm 268 ha so với vụ xuân năm 2018, trong đó: diện tích gieo thẳng giảm 7.482 ha so với vụ xuân năm 2018. Diện tích cây màu xuân đã trồng 14.569 ha, vượt 0,5% kế hoạch đề ra, tăng 3% so với cùng kỳ; trong đó diện tích đã thu hoạch 2.840 ha, chiếm 19,5% tổng diện tích đã trồng. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các địa phương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc Đề án sản xuất nông nghiệp, chủ động theo dõi diễn biến tình hình sâu bệnh hại, hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc, phòng trừ dịch hại đảm bảo vụ xuân giành thắng lợi. Tổng giá trị sản xuất trồng trọt ước đạt gần 2.829 tỷ đồng, tăng 2,53% so với cùng kỳ năm 2018.

Tổng đàn lợn ước đạt 983 nghìn con, đàn trâu bò khoảng 52 nghìn con, tương đương cùng kỳ. Tổng đàn gia cầm khoảng 12,8 triệu con, tăng 1%. Giá trị sản xuất ngành chăn nuôi ước đạt gần 2.447 tỷ đồng, tăng 1,8% so với cùng kỳ. Từ tháng 2 đến nay, tình hình dịch bệnh tả lợn châu Phi diễn biến khá phức tạp; tính đến ngày 30/3/2019 đã có 174 xã của 08 huyện, thành phố xuất hiện dịch tả lợn Châu Phi; số lợn đã tiêu hủy: 54.768 con với tổng trọng lượng tiêu hủy 2.943.533 kg. Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các Công điện khẩn, thành lập Ban chỉ đạo của tỉnh, chỉ đạo quyết liệt các giải pháp phòng, chống, ngăn chặn và xử lý Dịch tả lợn Châu Phi; đã thành lập các chốt kiểm dịch động vật liên ngành tại các đầu mối giao thông liên tỉnh, các huyện tổ chức lập các chốt kiểm dịch trên các tuyến liên huyện để tăng cường công tác phòng, chống, ngăn chặn dịch bệnh lây lan. Các cấp, các ngành, địa phương tăng cường công tác kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ đảm bảo lưu

thông sản phẩm chăn nuôi và an toàn thực phẩm trên thị trường. Các đoàn lưu động và cán bộ kỹ thuật tiếp tục chủ động, tích cực triển khai các biện pháp phòng, chống dịch tả lợn Châu Phi.

Nuôi trồng và khai thác thủy sản được duy trì tốt. Các địa phương tập trung cải tạo ao đầm, chuẩn bị mọi điều kiện tốt nhất đảm bảo khung thời vụ thả giống nuôi thủy sản năm 2019. Nuôi cá lồng tiếp tục phát triển với 536 lồng nuôi với thể tích gần 59 nghìn m<sup>3</sup>. Tổng sản lượng thủy sản 3 tháng đầu năm ước đạt 58.898 tấn, tăng 8,2% so với cùng kỳ, trong đó: sản lượng khai thác ước đạt 22.055 tấn; sản lượng nuôi trồng ước đạt 36.834 tấn. Giá trị sản xuất ngành thủy sản ước đạt trên 1.041 tỷ đồng, tăng 6,6% so với cùng kỳ.

Công tác chỉ đạo thực hiện xây dựng nông thôn mới được tập trung chỉ đạo ngay từ đầu năm. Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành và địa phương triển khai quyết liệt các giải pháp nhằm phấn đấu hết năm 2019 hoàn thành nông thôn mới cấp xã; xây dựng, phát triển các khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; xây dựng mô hình nghĩa trang nhân dân kiểu mẫu theo tiêu chí nông thôn mới. Đến nay, toàn tỉnh có 236 xã (chiếm 89,7% tổng số xã) đạt 19/19 tiêu chí nông thôn mới, trong đó có 228 xã (chiếm 86,7% tổng số xã) và 01 huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Số xã còn lại chưa được công nhận là 35 xã, trong đó dự kiến 08 xã<sup>1</sup> đang hoàn thiện các thủ tục và sẽ tiếp tục được công nhận bổ sung năm 2018. Đã hỗ trợ cho các địa phương trong tỉnh 27.541 tấn xi măng xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn mới.

Công tác thủy lợi, đê điều và phòng chống lụt bão được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Triển khai Đề án thủy lợi xuân hè 2019, các đơn vị thủy nông tích cực chỉ đạo lấy nước đảm bảo cung cấp đủ nước cho 100% diện tích gieo cấy, điều tiết nước hợp lý theo từng giai đoạn sinh trưởng của cây trồng. Các cấp, các ngành tăng cường kiểm tra, đánh giá chất lượng công trình đê điều để xây dựng phương án sửa chữa, xử lý kịp thời chuẩn bị ứng phó với mùa mưa bão năm 2019.

Công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường được tăng cường. Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy hoạch sử dụng đất năm 2018 của 07 huyện thành phố<sup>2</sup>; tiếp tục hướng dẫn, triển khai thi hành Luật Đất đai đúng quy định. Công tác đo đạc bản đồ, quản lý tài nguyên nước, khoáng sản, bảo vệ môi trường, được duy trì thực hiện tốt; kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên môi trường, đồng thời đôn đốc các cơ sở sản xuất kinh doanh khắc phục các tồn tại, vi phạm về đất đai, môi trường, tài nguyên theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **1.2. Sản xuất công nghiệp, đầu tư xây dựng**

Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện các nhiệm vụ sau kì nghỉ Tết, phát động thi đua đẩy mạnh sản xuất kinh doanh; các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã khẩn trương tập trung vào sản xuất kinh doanh ngay trong những ngày đầu xuân Kỷ Hợi 2019. Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức thành công Lễ động thổ khởi công Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển tỉnh Thái Bình; công bố quy hoạch, triển khai thực hiện Dự án Khu công nghiệp phục vụ nông nghiệp Đồng bằng Bắc Bộ tại tỉnh Thái Bình; khởi công xây dựng Bệnh viện

<sup>1</sup> Gồm xã An Bình huyện Kiến Xương; Thụy Dũng, Thái Dương huyện Thái Thụy; xã Nam Hà, Nam Hải, Đông Long huyện Tiền Hải; xã Bạch Đằng, Liên Giang huyện Đông Hưng.

<sup>2</sup> Bao gồm: Thành phố Thái Bình, các huyện Thái Thụy, Đông Hưng, Quỳnh Phụ, Hưng Hà, Vũ Thư, Kiến Xương. Huyện Tiền Hải đang tiếp tục hoàn thiện.

Đa khoa quốc tế quy mô 1.000 giường tại khu Trung tâm Y tế tỉnh Thái Bình và khánh thành Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình tại xã Mỹ Lộc, huyện Thái Thụy với sự tham dự của Thủ tướng Chính phủ và đại diện lãnh đạo các ban, bộ, ngành, địa phương liên quan; đồng thời kêu gọi, thu hút một số Tập đoàn lớn trong và ngoài nước vào tỉnh đầu tư đặc biệt là trong Khu kinh tế Thái Bình. Hiện nay, một số tập đoàn lớn đã được Ủy ban nhân dân tỉnh đồng ý chấp thuận nghiên cứu đầu tư như: Tập đoàn FLC, Tập Đoàn Hải Phát, Tập đoàn Thaco, Tổng công ty IDICO...

Tình hình sản xuất công nghiệp ổn định. Giá trị sản xuất ngành công nghiệp ước đạt 15.110 tỷ đồng, đạt 22,2% kế hoạch năm, tăng 15,1% so với cùng kỳ. Một số sản phẩm chủ yếu có sản lượng tăng cao<sup>3</sup>. Tổng sản lượng điện cung cấp 3 tháng đầu năm ước đạt 596,81 triệu Kwh, tăng khoảng 14% so với cùng kỳ năm 2018; sản lượng điện tiết kiệm đạt 9,8 triệu Kwh, tăng 19,4 % (khoảng 1,59 triệu Kwh) so với cùng kỳ năm trước. Hoạt động các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp ổn định. Giá trị sản xuất công nghiệp trong các khu công nghiệp ước tăng 18,5% so với cùng kỳ. Đến tháng 3/2018, có 145 dự án đã đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh. Các cấp, các ngành tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh nhằm thực hiện hiệu quả Quyết định 36/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Khu kinh tế Thái Bình; phối hợp với đơn vị tư vấn triển khai khảo sát, lập quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Thái Bình, lập quy hoạch phân khu KCN – đô thị - Thương mại Xuân Hải, KCN Thụy Trường.

Công tác quản lý quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị được tiếp tục duy trì nề nếp. Công tác quản lý và phát triển nhà ở được thực hiện đảm bảo theo quy định; triển khai các thủ tục đầu tư một số dự án phát triển nhà ở theo Chương trình và Kế hoạch phát triển nhà ở đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; hoàn thiện Đồ án Quy hoạch chung thành phố Thái Bình đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050. Giá trị sản xuất xây dựng ước đạt trên 5.490 tỷ đồng, đạt 20,4% kế hoạch năm, tăng 17,5% so với cùng kỳ. Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn ước đạt trên 9.806 tỷ đồng, bằng 17,9% kế hoạch năm, tăng 16,7% so với cùng kỳ.

### **1.3. Các ngành thương mại- dịch vụ, tài chính, ngân hàng**

Tổ chức thành công Hội chợ Mừng Đảng - Mừng Xuân 2019 và các điểm bán hàng bình ổn thị trường Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019; Công tác khuyến thương được triển khai tích cực, đã tổ chức cho các doanh nghiệp trong tỉnh tham gia các Hội chợ tại các tỉnh trong khu vực nhằm giới thiệu, quảng bá, thúc đẩy tiêu thụ các sản phẩm được sản xuất trong tỉnh. Tình hình thị trường hàng hóa, dịch vụ trước, trong và sau Tết tương đối dồi dào, phong phú; một số mặt hàng thực phẩm trong dịp tết tăng nhẹ so với ngày thường song không xảy ra hiện tượng khan hiếm và tăng giá đột biến.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt trên 10.892 tỷ đồng, bằng 24% kế hoạch năm, tăng 9,1% so với cùng kỳ. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hoá ước đạt 716 triệu USD, trong đó: Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 347 triệu USD, bằng 20,4% kế hoạch năm, tăng 12,2%; kim ngạch nhập khẩu ước đạt 369 triệu USD, đạt 22,8% kế hoạch năm, tăng 7,8%. Các ngành dịch vụ khác cơ bản đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống của nhân dân. Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ

<sup>3</sup> Bộ dây đánh lửa sử dụng cho xe có động cơ tăng 44,5%; Tấm lát đường, vật liệu ốp lát tăng 41,9%; Sứ vệ sinh tăng 49,4%; Amonitrat tăng 35,3%; Thức ăn cho gia súc tăng 26,4%; Thức ăn cho gia cầm tăng 23,7%; Bia dạng lon tăng 25,9%; Bộ comple tăng 20,8%... Bên cạnh đó còn một số sản phẩm có sản lượng giảm như: Khí tự nhiên giảm 10%; Áo sơ mi giảm 6%; Nhựa polyme giảm 8,3%; Gạch xây bằng đất nung giảm 4,8%...

trợ vận tải ước đạt 1.376 tỷ đồng, tăng 14% so với cùng kỳ, trong đó: vận tải hành khách ước tăng 11,7%; vận tải hàng hoá ước tăng 14,9%; dịch vụ hỗ trợ vận tải ước tăng 19,2%. Tổng lượt khách du lịch ước đạt 227.220 lượt khách, trong đó khách quốc tế ước đạt 2.075 lượt; doanh thu ước đạt 98,3 tỷ đồng.

Hoạt động tín dụng ngân hàng ổn định. Dự kiến đến 31/3/2019, tổng nguồn vốn huy động toàn địa bàn ước đạt 65.270 tỷ đồng, tăng 2,3% so với 31/12/2018; tổng dư nợ cho vay của các tổ chức tín dụng trên địa bàn ước đạt 53.310 tỷ đồng, tăng 1,2% so với 31/12/2018; tỉ lệ nợ xấu chiếm 0,92% tổng dư nợ<sup>4</sup>. Các tổ chức tín dụng tiếp tục thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho khách hàng vay vốn, song song với việc điều chỉnh giảm lãi suất cho vay<sup>5</sup>.

Công tác quản lý tài chính và thu chi ngân sách được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo điều hành ngân sách năm 2019 đảm bảo đúng quy định, cấp phát đầy đủ kịp thời kinh phí để các cấp, các ngành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và các chính sách an sinh xã hội. Tổng thu ngân sách địa phương ước đạt 4.968,6 tỷ đồng, đạt 46,5% dự toán, bằng 141,1% cùng kỳ, trong đó: thu nội địa ước đạt 1.578 tỷ đồng, đạt 25% dự toán, bằng 153% so với cùng kỳ; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 220 tỷ đồng, đạt 20% dự toán, bằng 41,7% so với cùng kỳ. Tổng chi cân đối ngân sách địa phương ước thực hiện 2.770,5 tỷ đồng, đạt 26% dự toán, bằng 91% so với cùng kỳ, trong đó: chi đầu tư phát triển ước thực hiện 1.401,7 tỷ đồng, đạt 42% dự toán, bằng 102% so với cùng kỳ; chi tiêu dùng thường xuyên ước thực hiện 1.348,8 tỷ đồng, đạt 20% dự toán, bằng 90% so với cùng kỳ.

#### **1.4. Thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp**

Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, khuyến khích phát triển doanh nghiệp theo các Đề án đã phê duyệt. Từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh có 29 dự án được phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư hoặc được cấp giấy chứng đăng ký đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh (17 dự án mới và 12 dự án điều chỉnh) với tổng vốn đầu tư tăng thêm gần 6.326 tỷ đồng, bằng 161,1% về số lượng dự án và bằng 1.054,3% về vốn so với cùng kỳ năm 2018. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2018 của Thái Bình xếp thứ 32 tăng 02 bậc so với năm 2017.

Về thu hút đầu tư nước ngoài: Đã cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 01 dự án FDI, điều chỉnh 01 dự án đầu tư với tổng vốn đầu tư không thay đổi. Hiện nay, trên toàn tỉnh có 79 dự án FDI còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký đầu tư là 625,91 triệu USD; 13 dự án ODA đang triển khai thực hiện với tổng vốn ODA là 1.585 tỷ đồng.

Về phát triển doanh nghiệp: Từ đầu năm đến nay, đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho 162 doanh nghiệp, 17 chi nhánh, văn phòng đại diện với tổng vốn đăng ký mới hơn 2.122 tỷ đồng, tăng 3,9% về số lượng doanh nghiệp và tăng 2,6 lần về vốn so với cùng kỳ; xác nhận tạm ngừng đăng ký kinh doanh cho 34 doanh nghiệp; số doanh nghiệp tự giải thể, phá sản là 17 doanh nghiệp. Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 6.482 doanh nghiệp, 848 chi nhánh và văn phòng đại diện đăng ký hoạt động, với tổng vốn đăng ký gần 64.305 tỷ đồng.

<sup>4</sup>Không bao gồm Ngân hàng Phát triển, Chi nhánh Thái Bình.

<sup>5</sup>Trong quý I đã thực hiện gia hạn nợ cho gần 450 khách hàng, miễn, giảm trên 4 tỷ đồng tiền lãi vay cho khách hàng vay vốn; dự kiến đến cuối tháng 3/2019, dư nợ có mức lãi suất dưới 10% chiếm 84,2% tổng dư nợ, dư nợ có mức lãi suất trên 10% chiếm 15,8%.

## 2. Về Văn hoá- xã hội

Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện tốt các biện pháp đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, chỉ đạo ngành Giáo dục và Đào tạo tham gia tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia năm 2019<sup>6</sup>, sơ kết học kỳ I và triển khai nhiệm vụ học kỳ II các cấp học; chuẩn bị cho công tác tuyển sinh Đại học, Cao đẳng và thi Trung học Phổ thông năm 2019. Công tác đào tạo nghề tiếp tục được quan tâm; đã tổ chức tuyển sinh, đào tạo nghề cho 1.070 lao động, chủ yếu ở trình độ sơ cấp và đào tạo nghề dưới 3 tháng. Công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ được tăng cường. Các đề tài, đề án khoa học và công nghệ được triển khai đồng bộ, hiệu quả, gắn với đời sống và sản xuất, góp phần tích cực vào sự phát triển chung của tỉnh.

Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ nhân dân, về công tác dân số được thực hiện có hiệu quả; đã hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc ngành y tế. Công tác phòng, chống dịch, bệnh ở người, vệ sinh, an toàn thực phẩm và khám, chữa bệnh cho nhân dân được đẩy mạnh, trong dịp Tết Nguyên đán, trên địa bàn tỉnh không xảy ra dịch, bệnh và ngộ độc thực phẩm đông người, không xảy ra tai biến lớn trong điều trị người bệnh. Công tác đầu tư xây dựng cơ sở vật chất ngành y tế tiếp tục được quan tâm. Đến nay, tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế đạt 87,13% dân số của tỉnh.

Công tác lao động, việc làm và thực hiện chính sách xã hội được chỉ đạo thực hiện đầy đủ, kịp thời. Trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi, các cấp, các ngành, địa phương đã thực hiện tốt việc thăm hỏi, tặng quà cho các đối tượng chính sách, người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo, người cao tuổi<sup>7</sup>. Việc thực hiện quy định về tiền lương và bảo hiểm xã hội tại các doanh nghiệp cơ bản được đảm bảo. Toàn tỉnh giải quyết việc làm mới cho khoảng 6.500 người, đạt 19,6% kế hoạch năm, cao hơn cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu lao động 350 người; giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách với người có công và thân nhân người có công. Triển khai thực hiện Đề án hỗ trợ cải thiện nhà ở cho người có công, đến nay tỉnh đã thẩm định, phê duyệt danh sách, cấp kinh phí hỗ trợ cho 15.498 hộ, đạt 60% số hộ của Đề án. Công tác phòng chống tệ nạn xã hội, công tác giảm nghèo, công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em được quan tâm chỉ đạo thực hiện.

Các hoạt động văn hóa, thông tin, truyền thông, báo chí, phát thanh, truyền hình được triển khai tốt, đúng định hướng, cơ bản đáp ứng nhu cầu thông tin của nhân dân. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành và các địa phương tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao mừng Đảng mừng Xuân Kỷ Hợi 2019, kỷ niệm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam<sup>8</sup>. Công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa được quan tâm<sup>9</sup>. Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" được duy trì và phát triển sâu rộng<sup>10</sup>. Phong trào thể dục thể thao quần chúng, công tác đào tạo, huấn luyện, tham gia thi đấu thể

<sup>6</sup> Kết quả 39/66 học sinh đoạt giải, trong đó có 07 giải nhì, 16 giải ba, 16 giải khuyến khích.

<sup>7</sup> Tổng số tiền chăm lo Tết cho các đối tượng khoảng 127,86 tỷ đồng tăng gần 8 tỷ đồng so với Tết Mậu Tuất 2018.

<sup>8</sup> Toàn ngành đã kê vẽ hơn 2.315 khẩu hiệu, băng rôn, biển tường; 146 cụm tranh; hơn 1.580 pa nô, áp phích; tổ chức 50 đợt xe thông tin lưu động; tổ chức nhiều chương trình văn hóa, văn nghệ, biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp, triển lãm tranh, ảnh, sách, báo, chiếu phim, thi đấu thể thao...

<sup>9</sup> Đã phối hợp với Viện Văn hoá nghệ thuật quốc gia Việt Nam lập hồ sơ khoa học Lễ hội Sáo Đền, xã Song An, huyện Vũ Thư trình Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch đề nghị đưa vào danh mục di sản văn hoá phi vật thể quốc gia.

<sup>10</sup> Năm 2019, toàn tỉnh có 96,4% số gia đình, 99,3% số thôn, tổ dân phố, khu phố, 90,6% số xã, 100% số phường, thị trấn và 85% số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đăng ký danh hiệu văn hóa.

thao thành tích cao được triển khai tích cực<sup>11</sup>. Công tác quản lý di tích, quản lý lễ hội trên địa bàn tỉnh được thực hiện tốt.

### **3. Về công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền và đảm bảo quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội**

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch 45/KH-UBND, Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 29/5/2018 về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ. Công tác cải cách hành chính được quan tâm đẩy mạnh; các cơ quan, đơn vị tích cực triển khai xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019; tiếp tục rà soát, đề xuất phương án đơn giản hoá một số thủ tục hành chính... Hoạt động của Trung tâm hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện và đường dây nóng của Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố được duy trì thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và quản lý văn bản được tăng cường; hoạt động tư pháp, trợ giúp pháp lý cơ bản đáp ứng nhu cầu của nhân dân.

Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân được duy trì nề nếp, đúng quy định<sup>12</sup>. Chất lượng giải quyết khiếu nại, tố cáo có chuyển biến tích cực; sự phối hợp trong giải quyết khiếu nại, tố cáo có nhiều tiến bộ, đặc biệt với các vụ việc đông người, phức tạp; đã giải quyết dứt điểm được nhiều vụ việc tồn đọng, kéo dài. Công tác thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng được tăng cường chỉ đạo thực hiện bảo đảm yêu cầu đề ra.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Chỉ thị về thực hiện công tác quân sự - quốc phòng địa phương năm 2019; mở đợt cao điểm thực hiện Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và Nghị định 36, kiên quyết đấu tranh ngăn chặn các vi phạm về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, pháo, đèn trời; Tết Kỷ Hợi năm 2019 là năm thứ 7 liên tiếp, toàn tỉnh không có tiếng pháo nổ, không đốt và thả đèn trời; chỉ đạo các cấp, các ngành, địa phương thực hiện quyết liệt các biện pháp tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra, xử lý triệt để tình trạng xe dù, bến cóc xe hợp đồng trá hình tuyến xe cố định, xe chạy trái luồng tuyến trên địa bàn tỉnh; tăng cường các biện pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, hạn chế tai nạn giao thông đường bộ, thực hiện tốt công tác giải tỏa, chống lấn chiếm, sử dụng trái phép vỉa hè, lòng, lề đường hành lang an toàn giao thông đường bộ. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh được đảm bảo tốt<sup>13</sup>, giảm cả 03 tiêu chí về số vụ, số người chết và số người bị thương. Công tác phòng chống tội phạm

<sup>11</sup> Trong quý I, đã tổ chức nhiều giải thể dục thể thao quần chúng như: Giải bóng đá Tiểu học Thái Bình năm 2019, Giải Việt dã tranh cúp Báo Thái Bình,... tổ chức tập huấn cho vận động viên chuẩn bị tham gia các giải đấu: Việt dã Báo Tiền Phong, vô địch Bóng chuyền đội mạnh quốc gia, vô địch các Câu lạc bộ đua thuyền toàn quốc, vô địch Wushu quốc gia...

<sup>12</sup> Quý I năm 2019: Các cấp các ngành trong tỉnh đã tiếp 1.406 lượt người, giảm 07 lượt người (-0,49%); 536 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, giảm 52 đơn (-8,84%) so với cùng kỳ, trong đó đã giải quyết 60% đơn khiếu nại, tố cáo và 76,9% đơn kiến nghị, phản ánh đúng thẩm quyền. Triển khai 11 cuộc thanh tra hành chính và 22 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành tại 69 đơn vị.

<sup>13</sup> Quý I, toàn tỉnh xảy ra 15 vụ TNGT làm chết 12 người, bị thương 08 người, so với cùng kỳ 2018 giảm 4 vụ (-21%), giảm 6 người chết (-33,5%), giảm 02 người bị thương (20%).

được triển khai thực hiện có hiệu quả. Công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ được quan tâm, hoàn thành 100% chỉ tiêu đảm bảo chất lượng, an toàn, đúng luật.

#### **4. Đánh giá chung**

##### **4.1. Kết quả đạt được**

Tuy còn nhiều khó khăn, thách thức, song với sự chỉ đạo kịp thời, sát sao của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; sự nỗ lực của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh, kinh tế xã hội quý I năm 2019 của tỉnh tiếp tục chuyển biến tích cực và đạt kết quả đáng khích lệ trên các lĩnh vực. Nổi bật là:

- Nền kinh tế tiếp tục tăng trưởng khá. Sản xuất nông nghiệp đạt tốc độ tăng trưởng khá, nhất là trồng trọt, diện tích, năng suất, sản lượng của các loại cây trồng vụ đông, vụ Xuân tương đương và cao hơn cùng kỳ năm trước. Sản xuất công nghiệp tiếp tục ổn định, nhiều sản phẩm chủ yếu của tỉnh đạt sản lượng cao so với cùng kỳ năm trước. Hoạt động xuất nhập khẩu đã sôi nổi trở lại trước diễn biến phức tạp của cuộc chiến thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc... Công tác thu hút xã hội hóa đầu tư các dự án được đẩy mạnh.

- Các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa, thể dục, thể thao và thông tin, truyền thông đạt kết quả khá tốt. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc và kịp thời chính sách đối với người và gia đình có công, các chính sách xã hội và duy trì thường xuyên công tác bảo trợ xã hội, bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh. Tình hình an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

- Công tác cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh; hoạt động của Trung tâm hành chính công các cấp được duy trì hiệu quả; số lượng thủ tục và thời gian giải quyết thủ tục hành chính được rà soát, cắt giảm và rút ngắn, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho tổ chức, cá nhân.

##### **4.2. Về một số hạn chế**

- Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện ở một số địa phương, đơn vị chưa nghiêm, nhất là cấp huyện và cơ sở như: Việc thực hiện chỉ đạo của tỉnh về thời vụ và phương thức gieo cấy lúa Xuân. Công tác chỉ đạo khống chế, bao vây, dập dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi ở một số nơi còn chủ quan, hiệu quả kém; chưa ban hành được kịch bản phòng chống dịch bệnh, chưa có cơ chế hướng dẫn tiêu thụ thịt lợn sạch và cơ chế phát triển chăn nuôi bảo đảm an toàn dịch bệnh. Tiếp nhận xi măng hỗ trợ xây dựng nông thôn mới còn chậm; quản lý nhà nước về tài nguyên, nhất là tài nguyên đất bộc bộ nhiều yếu kém, một số nơi còn để xảy ra vi phạm.

- Sản xuất công nghiệp chưa bền vững, dù đạt tốc độ tăng trưởng khá nhưng chưa đạt tốc độ bình quân cả năm theo kế hoạch đề ra (Kế hoạch cả năm tăng 20%), một số sản phẩm chủ lực có sản lượng giảm như áo sơ mi giảm 6%, khí tự nhiên giảm 10,1%...

- Tiến độ thực hiện một số dự án trọng điểm còn chậm như: Dự án khu công nghiệp phục vụ nông nghiệp tại huyện Quỳnh Phụ, Dự án Nhà máy chế biến khoai tây công nghệ cao của Tập đoàn TH, Đề án tích tụ đất đai để phát triển sản xuất nông nghiệp tập trung quy mô lớn...

- Kết quả giải quyết việc làm và dạy nghề còn hạn chế, dạy nghề chủ yếu ở trình độ sơ cấp và dưới 03 tháng. Công tác quản lý, tổ chức lễ hội, việc thực hiện nếp

sống văn minh, thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt và bảo đảm trật tự an toàn giao thông ở một số địa phương hiệu quả chưa cao.

- Công tác cải cách hành chính, tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân ở một số sở, ngành, địa phương còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu.

### **4.3. Nguyên nhân của hạn chế**

Bên cạnh những nguyên nhân khách quan, nguyên nhân chủ quan chủ yếu là:

- Việc quán triệt các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước và chỉ đạo của tỉnh ở một số ngành, địa phương chưa tốt, dẫn tới lúng túng, bị động trong tổ chức thực hiện.

- Ý thức chấp hành và kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành của một số ngành, địa phương, đơn vị chưa tốt; còn có hiện tượng đùn đẩy, né tránh, thiếu tinh thần trách nhiệm trong thi hành công vụ. Sự phối hợp trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ giữa một số ngành, địa phương chưa chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả chưa cao.

- Công tác kiểm tra, giám sát và xử lý sau thanh tra, kiểm tra của cấp trên đối cấp dưới ở một số ngành, lĩnh vực chưa thường xuyên, quyết liệt. Việc đôn đốc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, giám sát còn hạn chế.

## **II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ II**

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội năm 2019, trong quý II, các cấp, các ngành, các địa phương cần triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ theo Nghị quyết của Trung ương và của Tỉnh ủy, thực hiện hiệu quả Kế hoạch hành động số 15/KHHĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ và Nghị quyết số 17/2018/NQ-HĐND ngày 11/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019; tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các chương trình, đề án, dự án tại Kế hoạch số 12/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chương trình làm việc của Tỉnh ủy, Chương trình công tác Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2019; trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

### **1. Về sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới**

Tập trung chỉ đạo quyết liệt các biện pháp bao vây, dập dịch bệnh Dịch Tả lợn Châu Phi tiến tới khống chế, công bố hết dịch trong tháng 4 ở tất cả các xã, huyện đã công bố có dịch; đồng thời có biện pháp hỗ trợ tái đàn, khôi phục chăn nuôi lợn trong điều kiện đảm bảo an toàn dịch bệnh; khẩn trương xây dựng, ban hành kịch bản đề chủ động xử lý, phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trong tình huống dịch lan rộng ra rộng hơn; kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển, giết mổ, kinh doanh thịt lợn, các sản phẩm từ lợn và thức ăn chăn nuôi; thực hiện nghiêm việc kiểm soát, kiểm đếm đàn lợn, có cơ chế tạo điều kiện để các cơ sở chăn nuôi có đàn lợn sạch được tiêu thụ thịt lợn an toàn; hạn chế chăn nuôi nhỏ lẻ; sớm xác định cơ chế lây truyền dịch bệnh để có biện pháp phát triển chăn nuôi, bảo đảm an toàn sinh học.

Tập trung chỉ đạo, chăm sóc và bảo vệ lúa xuân, cây màu xuân, thực hiện hiệu quả Đề án sản xuất vụ xuân, vụ hè năm 2019; chỉ đạo, hướng dẫn các biện pháp chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh đối với lúa xuân, nhất là với diện tích lúa cây sớm, cấy giống dài ngày; chủ động phòng, trừ sâu bệnh trên trà lúa cây sớm, bảo đảm giành thắng lợi vụ Xuân năm 2019. Chỉ đạo thực hiện trồng, chăm sóc rừng ngập mặn bảo đảm kế



hoạch đề ra. Tăng cường công tác thanh kiểm tra các cửa hàng kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật và vật tư nông nghiệp.

Đẩy mạnh các giải pháp phát triển chăn nuôi gia cầm, đại gia súc và phát triển sản xuất thủy sản theo quy hoạch, tập trung vào các con nuôi có giá trị kinh tế cao và có thị trường tiêu thụ để bù đắp thiệt hại về chăn nuôi lợn do dịch bệnh Tả lợn Châu phi gây ra. Chuẩn bị đủ giống để tổ chức tốt nuôi thủy sản năm 2019; theo dõi sát tình hình nuôi thủy sản tại các vùng nuôi trồng tập trung, các điểm nuôi cá lồng trên sông; hướng dẫn, hỗ trợ các hộ nuôi trồng thủy sản về giống, công tác cải tạo ao đầm, bãi triều, vệ sinh lồng bè nuôi. Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế hỗ trợ ngư dân theo Nghị định 67 và Nghị định 89 của Chính phủ.

Tiếp tục đẩy mạnh tích tụ, tập trung đất đai, sản xuất nông nghiệp hàng hoá, theo chuỗi giá trị. Khuyến khích, tạo điều kiện thành lập các hiệp hội ngành nghề, phát triển mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo vệ hành lang đê điều, ngăn chặn xử lý nghiêm các hành vi xâm hại các công trình đê điều trên địa bàn tỉnh theo quy định; điều hành hệ thống thủy nông đảm bảo cung cấp đủ nước cho lúa, cây màu. Tiếp tục rà soát các công trình đê điều, kịp thời xử lý các hạng mục bị sự cố, chuẩn bị các loại vật tư, phương tiện, chủ động triển khai công tác phòng chống lụt bão năm 2019; chủ động xây dựng đề án, kế hoạch phòng, chống lụt, bão; có phương án chống siêu bão, thực hiện đúng thực chất phương châm "4 tại chỗ" bảo đảm không bị động, bất ngờ, hạn chế thấp nhất thiệt hại khi có thiên tai, bão lũ xảy ra.

Tập trung tháo gỡ khó khăn, giải quyết nợ đọng xây dựng cơ bản đối với 08 xã đã đạt 19/19 tiêu chí nông thôn mới nhưng chưa được công nhận đạt chuẩn. Tập trung nguồn lực hỗ trợ cho 27 xã và 2 huyện (Tiền Hải, Quỳnh Phụ) đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019 với tinh thần quyết liệt nhất, xác định rõ các nội dung, nhiệm vụ và lộ trình chi tiết cùng các giải pháp cụ thể, sát thực với tình hình thực tế của địa phương, hoàn thiện những tiêu chí chưa đạt để về đích đúng tiến độ, đảm bảo theo kế hoạch về đích Nông thôn mới năm 2019 và chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và ý kiến kết luận của đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Thông báo số 09/TB-VP ngày 14/3/2019. Phần đầu năm 2019 toàn tỉnh hoàn thành chương trình xây dựng Nông thôn mới cấp xã và có 02 huyện trở lên được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Tập trung chỉ đạo hoàn thành xây dựng thiết kế mẫu và ban hành các quy định khung về mô hình khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu và khu nghĩa trang nhân dân kiểu mẫu; rà soát, bổ sung các quy hoạch, kế hoạch có liên quan để thực hiện thí điểm ở một số địa phương có điều kiện, trước khi nhân rộng ra toàn tỉnh theo Kết luận số 50-KL/TU ngày 28/02/2019 và Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 18/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tập trung củng cố, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, trước hết là cấp ủy, chính quyền cơ sở. Việc khai thác quỹ đất ở địa phương phải bảo đảm thực sự có nhu cầu, được quy hoạch, khai thác có hiệu quả. Hoàn thành sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách hỗ trợ, quản lý khai thác công trình nước sạch nông thôn.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai; chủ động tháo gỡ khó khăn về giải phóng mặt bằng đối với các dự án đầu tư xây dựng; có kế hoạch, giải pháp thực hiện Kết luận số 50-KL/TU ngày 28/02/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tổng hợp danh mục các dự án có sử dụng đất trồng lúa, dự án cần thu hồi đất năm 2019 trình Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. Duy trì và thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên về bảo vệ môi trường; phát động chiến dịch làm sạch

biển năm 2019 theo kết luận của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện nghiêm túc các Công điện: số 17/CD-UBND, số 19/CD-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh về xử lý rác thải sinh hoạt; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai, bảo vệ môi trường, đặc biệt các điểm nóng về môi trường trên địa bàn tỉnh.

## **2. Về sản xuất công nghiệp, xây dựng và phát triển thương mại, dịch vụ**

Duy trì tốt cơ chế đối thoại với doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; chủ động thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, phối hợp đôn đốc nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư của các tập đoàn, doanh nghiệp lớn đang nghiên cứu và thực hiện đầu tư vào tỉnh. Hoàn thiện Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Thái Bình, quy hoạch phân khu KCN – đô thị - Thương mại Xuân Hải, KCN Thụy Trường và một số KCN khác. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các Dự án đầu tư đặc biệt là những dự án trọng điểm như: Tuyến đường bộ ven biển, Khu công nghiệp chuyên phục vụ nông nghiệp đồng bằng Bắc Bộ, Bệnh viện Đa khoa Quốc tế 1.000 giường và các dự án đầu tư trong các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, dịch vụ, đô thị do các Tập đoàn kinh tế đã nghiên cứu, đề xuất. Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư vào Khu kinh tế Thái Bình; tăng cường các hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư vào các KCN đã được quy hoạch; Tiếp tục tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đến tìm hiểu, nghiên cứu và đầu tư trên địa bàn tỉnh; đôn đốc các doanh nghiệp đẩy nhanh tiến độ đầu tư, đưa dự án vào hoạt động, tăng cường năng lực phát triển công nghiệp của tỉnh.

Rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch xây dựng mới, mở rộng các đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư; thu hồi chủ trương đầu tư các khu, cụm công nghiệp đã có nhà đầu tư nhưng chậm triển khai thực hiện; dừng thành lập mới các cụm công nghiệp để tập trung quỹ đất cho phát triển Khu kinh tế, khu công nghiệp, đáp ứng nhu cầu đầu tư của các doanh nghiệp có tiềm lực; tiếp tục hoàn thiện Đồ án Quy hoạch chung xây dựng Thành phố đến năm 2035, tầm nhìn đến 2050; Hướng dẫn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án phát triển nhà ở thương mại, nhà ở cho người thu nhập thấp, nhà ở công nhân tại các khu công nghiệp. Tăng cường công tác quản lý xây dựng; đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thất thoát trong xây dựng cơ bản. Nâng cao công tác thẩm định chất lượng các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo, giải quyết dứt điểm những khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, dịch vụ, đô thị và giao thông vận tải đã có chủ trương thực hiện, nhất là các dự án đang bị chậm tiến độ, dự án nào chậm tiến độ thì phải đẩy nhanh tiến độ thực hiện trong thời gian tới bảo đảm đạt và vượt tiến độ tổng thể của dự án.

Tổ chức tốt kế hoạch xúc tiến thương mại; thực hiện hiệu quả chương trình khuyến công quốc gia, khuyến công địa phương, khuyến thương, tổ chức cho các doanh nghiệp tham gia các hội chợ tỉnh ngoài và chương trình đưa hàng Việt về nông thôn; hỗ trợ đào tạo lao động, phát triển thị trường nhất là đối với các sản phẩm nông sản của tỉnh như sản phẩm chăn nuôi, thủy sản... Chú trọng phát triển nghề, duy trì và nâng cao chất lượng sản phẩm các làng nghề truyền thống. Thu hút đầu tư phát triển mạng lưới chợ, trung tâm thương mại, siêu thị theo quy hoạch. Tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát thị trường, chống buôn lậu và gian lận thương mại đảm bảo quyền lợi người tiêu dùng. Kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển, buôn bán lợn và sản phẩm từ thịt lợn nhiễm dịch, xử lý nghiêm những hành vi vi phạm.

### **3. Về thu, chi ngân sách**

Chỉ đạo quyết liệt công tác thu ngân sách nhà nước; tổ chức khai thác tốt các nguồn thu; thực hiện đồng bộ các biện pháp chống thất thu ngân sách ngay từ đầu năm. Tăng cường theo dõi, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân theo quy định để phát hiện kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ, gian lận thuế. Quản lý hoàn thuế giá trị gia tăng theo đúng quy định, đồng thời tạo điều kiện cho người nộp thuế. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, xử lý nợ đọng thuế, đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, trốn thuế, chuyên giá... Thực hiện hiệu quả các giải pháp tăng thu ngân sách, nuôi dưỡng, phát triển nguồn thu bền vững, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán ở cả 3 cấp ngân sách. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định của Nhà nước về đầu tư công; chú trọng xử lý nợ công và nợ đọng trong xây dựng cơ bản; đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư năm 2019.

Điều hành, quản lý chi ngân sách trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao, phấn đấu giảm tỷ trọng chi thường xuyên để tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển. Tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, kiểm soát chặt chẽ dự toán chi ngân sách nhất là kinh phí họp, hội nghị, hội thảo, tiếp khách, đi công tác nước ngoài; bố trí kinh phí mua sắm trang thiết bị chặt chẽ, đúng quy định theo Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 08/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Quản lý chặt chẽ ứng trước và chuyển nguồn chi thường xuyên; hạn chế cấp bổ sung kinh phí ngoài dự toán. Thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách ở các đơn vị. Chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội và điều chỉnh tiền lương. Chủ động kiểm soát và xử lý nợ trong xây dựng cơ bản. Tiếp tục thực hiện thoái vốn nhà nước theo lộ trình đã phê duyệt.

### **4. Về văn hóa- xã hội**

Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng phổ cập đào tạo. Xây dựng kế hoạch, tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho giáo viên chuẩn bị thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Tổ chức thi, cấp chứng chỉ nghề phổ thông năm học 2018-2019. Chuẩn bị hệ điều kiện tổ chức kỳ thi trung học phổ thông quốc gia năm 2019; hướng dẫn công tác thi tuyển sinh các trường trung học phổ thông năm học 2019-2020. Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực theo Đề án phát triển nguồn nhân lực tỉnh Thái Bình đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện tốt Luật Khoa học và Công nghệ và các văn bản hướng dẫn. Tổ chức quản lý, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2019. Đẩy mạnh chuyển giao công nghệ, tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm và trưng bày, giới thiệu sản phẩm khoa học và công nghệ của tỉnh. Triển khai thực hiện tốt hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, hoạt động thanh tra, kiểm tra về khoa học và công nghệ.

Tăng cường công tác phòng chống cúm từ gia cầm lây sang người; triển khai có hiệu quả hoạt động phòng chống mắc các bệnh truyền nhiễm gây dịch; duy trì và tăng cường công tác phòng chống bệnh dại, sởi... Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, giảm tối đa số vụ ngộ độc thực phẩm. Duy trì và đẩy mạnh công tác tiêm chủng các loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng.

Tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ sơ sinh tại các tuyến nhằm giảm tử vong mẹ, tử vong sơ sinh. Chỉ đạo rà soát, kiểm tra, giám sát các bệnh viện công lập tự chủ tài chính trong việc thực hiện Kết luận của Kiểm toán nhà nước, việc hạch toán khấu hao tài sản nhà nước, việc đấu giá thuốc và quản lý, sử dụng định mức hỗ trợ ngân sách nhà nước.

Thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách xã hội cho người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội và hộ nghèo, bảo đảm an sinh xã hội. Tiếp tục đôn đốc, hoàn thành việc rà soát nhà ở người có công với cách mạng theo Kế hoạch đã phê duyệt; chỉ đạo, giải quyết tốt sau thực chứng đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, những đối tượng đề nghị giám định lại, bảo đảm quyền lợi chính đáng cho người dân, xử lý nghiêm nếu có sai phạm; xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai kiểm tra toàn diện trong lĩnh vực người có công trên địa bàn một số xã. Ban hành và triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 102/NQ-CP về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh. Hoàn thiện quy chế chính sách hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho người lao động bị thu hồi đất. Tiếp tục tuyên truyền, làm tốt công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em, bình đẳng giới...

Tăng cường triển khai các hoạt động thông tin tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ lớn của dân tộc và của tỉnh, trong đó tập trung tuyên truyền chào mừng ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước 30/4, ngày Quốc tế lao động 01/5, ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh 19/5... Hoàn thiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 30/01/2019 về tăng cường giáo dục, phát huy truyền thống văn hoá, văn hiến, yêu nước, cách mạng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, Quy định về cơ chế chính sách đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao. Đẩy mạnh phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá.

Tăng cường quản lý việc tổ chức lễ hội ở các địa phương. Rà soát, nâng cấp việc tổ chức một số lễ hội lớn như Chùa Keo, Đền Trần... lên quy mô cấp tỉnh để bảo đảm quy mô, tính chất của lễ hội. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tiền công đức, cúng tiến tại các khu di tích, cơ sở thờ tự trong tỉnh. Chấn chỉnh việc quảng cáo, nhất là quảng cáo rao vặt ở các bức tường nơi công cộng; xử lý dứt điểm tình trạng dây cáp giăng mắc của các đơn vị kinh doanh viễn thông gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông

## **5. Về công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền và bảo đảm an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội.**

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và ý thức chấp hành của các cấp, các ngành; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các kế hoạch cải cách hành chính, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính của tỉnh năm 2019; tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 45/KH-UBND, 46/KH-UBND về triển khai thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW, 19-NQ/TW Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa XII; chỉ đạo quyết liệt việc sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã theo Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị; thẩm định hồ sơ đối tượng nghỉ tinh giản biên chế theo Nghị định 108 đợt I năm 2019. Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của đường dây nóng và hoạt động của Trung tâm hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện, đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tiếp tục rà soát, đánh giá các thủ tục hành chính, đề xuất cắt giảm các thủ tục không còn phù hợp, rút ngắn thời gian giải quyết mỗi thủ

tục hành chính so với quy định hiện hành.

Duy trì nền nếp công tác tiếp công dân thường xuyên và định kỳ; chủ động nắm bắt thông tin, diễn biến tình hình, kịp thời giải quyết các mâu thuẫn, kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân ngay tại cơ sở; tập trung giải quyết có chất lượng các vụ việc khiếu nại, tố cáo mới phát sinh, phấn đấu đạt tỷ lệ 90% trở lên. Triển khai có hiệu quả các cuộc thanh tra theo chương trình, kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt. Gắn hoạt động thanh tra kinh tế xã hội với việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí. Tích cực đôn đốc thu hồi các khoản kinh tế sai phạm phát hiện qua thanh tra, phấn đấu thu hồi đạt tỷ lệ 80% trở lên.

Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các biện pháp đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; chủ động nắm chắc tình hình, ngăn chặn, đấu tranh các hoạt động chống phá của các tổ chức khủng bố, đối tượng cơ hội chính trị và các thế lực thù địch; đảm bảo tuyệt đối an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, các sự kiện chính trị - văn hóa. Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh. Tăng cường công tác huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ an ninh biên giới vùng biên, công tác phòng chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy nổ, diễn tập khu vực phòng thủ; an ninh, an toàn thông tin. Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội, nhất là hoạt động có tính chất xã hội đen và tin dụng đen. Tiếp tục thực hiện tốt Đề án đưa Công an chính quy đảm nhiệm chức danh Công an xã theo chỉ đạo của Bộ Công an và của tỉnh. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông và giải tỏa, chống lấn chiếm, sử dụng trái phép vỉa hè, lòng, lề đường hành lang an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh. Chú trọng phát huy vai trò tự quản của nhân dân trong công tác bảo đảm an ninh trật tự, giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn toàn tỉnh.

Trên đây là Báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội quý I và nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2019 tỉnh Thái Bình, Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH. *tuuu*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Phạm Văn Xuyên*  
Phạm Văn Xuyên